

Số: 152/BVĐK

Kiến Xương, ngày 29 tháng 03 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Thái Bình

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương**

Số giấy phép hoạt động: 000384/TB-GPHĐ

Cơ quan cấp: Sở Y tế Thái Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2021.

Địa chỉ: số 670 TDP Quang Trung, Thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Hoàng Văn Hiến

Điện thoại liên hệ: 0904.018.556 Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ, Y sĩ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: Phụ lục 1-4 đính kèm
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: Phụ lục 5 (đính kèm).
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Phụ lục 5 (đính kèm).

Bệnh viện cam kết và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Bệnh viện Kiến Xương xin trân trọng cảm ơn./.

GIÁM ĐỐC



Vũ Xuân Thủy

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐK KIẾN XƯƠNG



PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH (BÁC SỸ + Y SỸ)

Kèm theo bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 152/BVĐK
ngày 29 tháng 03 năm 2024

TT	Họ và tên	Học hàm Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Nguyễn Doãn Nguyên	Bác sỹ CKI	TMH	Bác sỹ	000970/TB-CCHN	10/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai – Mũi – Họng
2	Bùi Thị Thanh Nga	Bác sỹ CKI	Đa khoa	Bác sỹ	000976/TB-CCHN	10/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
3	Nguyễn Đức Hùng	Bác sỹ CKI	TMH	Bác sỹ	000964/TB-CCHN	10/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai – Mũi – Họng
4	Bùi Văn Đức	Bác sỹ CKI	Đa khoa	Bác sỹ	000980/TB-CCHN	10/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
5	Trần Thị Biên	Bác sỹ CKI	Đa khoa	Bác sỹ	000979/TB-CCHN	10/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
6	Phạm Thị Thúy	Bác sỹ CKI	Nhi khoa	Bác sỹ	005608/TB-CCHN	26/04/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
7	Bùi Thuỳ Linh Giang	Bác sỹ CKI	Đa khoa	Bác sỹ	007932/TB-CCHN	03/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
8	Nguyễn Minh Thư	Bác sỹ ĐK	CĐHA	Bác sỹ	006764/TB-CCHN	30/11/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
9	Nguyễn Anh Minh	Bác sỹ YHCT	YHCT	Bác sỹ	007936/TB-CCHN	03/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền



10	Phan Thế Huy	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	008726/TB-CCHN	05/05/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
11	Phạm Thị Hồng Nhung	Bác sỹ YHCT	YHCT	Bác sỹ	008883/TB-CCHN	10/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
12	Bùi Thị Diệu	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	009133/TB-CCHN	25/01/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
13	Tô Văn Huỳnh	Bác sỹ ĐK	RHM	Bác sỹ	0005306/TB-CCHN	07/01/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng – Hàm – Mặt
14	Bùi Thanh Hoài	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	009137/TB-CCHN	25/01/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
15	Mai Văn Việt	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	009135/TB-CCHN	25/01/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
16	Nguyễn Thị Duyên	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	009062/TB-CCHN	17/11/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
17	Ngô Ngọc Sơn	Bác sỹ YHCT	YHCT	Bác sỹ	010239/TB-CCHN	20/02/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
18	Nguyễn Quang Huy	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	009823/TB-CCHN	25/05/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
19	Hồ Thành Công	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	010260/TB-CCHN	02/03/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
20	Phạm Văn Đăng	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	0005330/TB-CCHN	13/01/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
21	Phạm Thái Linh	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	010254/TB-CCHN	02/03/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
22	Bùi Văn Hưng	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	0006068/TB-CCHN	01/11/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
23	Phạm Quy Ba	Bác sỹ YHCT	YHCT	Bác sỹ	000968/TB-CCHN	10/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
24	Phạm Thị Bích Quyên	Bác sỹ YHCT	YHCT	Bác sỹ	007404/TB-CCHN	24/08/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
25	Nguyễn Khánh Ngọc	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	008864/TB-CCHN	07/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
26	Phạm Xuân Khăng	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	008324/TB-CCHN	07/10/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa



27	Ninh Văn Ngọt	Bác sỹ ĐK	RHM	Bác sỹ	0005236/TB-CCHN	7/01/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng – Hàm – Mặt
28	Nguyễn Thị An	Bác sỹ YHCT	YHCT	Bác sỹ	008730/TB-CCHN	05/05/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
29	Trần Thị Thanh	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	000963/TB-CCHN	10/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
30	Nguyễn Thị Bích Liên	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	000974/TB-CCHN	10/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
31	Đặng Quốc Huy	Bác sỹ YHCT	YHCT	Bác sỹ	0005312/TB-CCHN	7/01/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
32	Hoàng Ngọc Anh	Bác sỹ ĐK	Đa khoa	Bác sỹ	010391/TB-CCHN	19/05/2023	Khám chữa bệnh nội khoa



SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐK KIẾN XƯƠNG



PHỤ LỤC 5

SỐ LƯỢNG NGƯỜI THỰC HÀNH VÀ CHI PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

*Kèm theo bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 152/BVĐK
ngày 29 tháng 03 năm 2024*

STT	Nội dung thực hành	Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành	Số tháng thực hành	Chi phí hướng dẫn thực hành/tháng	Cộng
1	Thực hành chức danh bác sĩ	100	12	400.000đ	4.800.000đ
2	Thực hành chức danh Y sĩ	20	9	400.000đ	3.600.000đ
3	Thực hành chức danh điều dưỡng	50	6	400.000đ	2.400.000đ
4	Thực hành chức danh Hộ sinh	5	6	400.000đ	2.400.000đ
5	Thực hành chức danh Kỹ thuật Y	30	6	400.000đ	2.400.000đ

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KIẾN XƯƠNG



PHỤ LỤC 4

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH (HỘ SINH)

*Kèm theo bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 152/BVĐK
ngày 29 tháng 03 năm 2024*

TT	Họ và tên	Học hàm Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Phạm Thị Thu Huyền	Cử nhân	Đa khoa	Bác sỹ	001033/TB-CCHN	10/09/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐK KIẾN XƯƠNG



PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH (KỸ THUẬT Y)

Kèm theo bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 152/BVĐK
ngày 29 tháng 03 năm 2024

TT	Họ và tên	Học hàm Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Ngô Thị Thuý	Cử nhân	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	001050/TB-CCHN	20/05/2022	Chuyên khoa xét nghiệm
2	Nguyễn Văn Mạnh	Cử nhân	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	000994/TB-CCHN	21/09/2021	Chuyên khoa xét nghiệm
3	Nhâm Thị Hồng Thắm	Cử nhân	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	006243/TB-CCHN	21/09/2021	Chuyên khoa xét nghiệm
4	Nguyễn Minh Thư	Bác sỹ ĐK	Chẩn đoán hình ảnh	Bác sỹ	006764/TB-CCHN	30/11/2017	Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh
5	Nguyễn Quang Hưng	Cử nhân	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y	001046/TB-CCHN	10/09/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Kỹ thuật viên X quang
6	Phạm Thị Bích Quyên	Bác sỹ YHCT	Phục hồi chức năng	Bác sỹ	007404/TB-CCHN	24/08/2018	Khám, chữa bệnh chuyên khoa PHCN
7	Phùng Thế Đông	Cao đẳng	Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y	0005313/TB-CCHN	06/01/2016	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng
8	Đỗ Tuấn Anh	Cao đẳng	Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y	006555/TB-CCHN	28/08/2017	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KIẾN XƯƠNG



PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH (ĐIỀU DƯỠNG)

Kèm theo bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 152/BVĐK
ngày 29 tháng 03 năm 2024

TT	Họ và tên	Học hàm Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Đặng Thị Quy	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001010/TB-CCHN	10/09/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
2	Nguyễn Thị Phương	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001020/TB-CCHN	10/09/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
3	Trần Thị Thuý	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001026/TB-CCHN	10/09/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
4	Phạm Thị Tươi	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	005593/TB-CCHN	10/09/2013	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế
5	Đinh Thị Phương Thanh	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000992/TB-CCHN	10/09/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
6	Vũ Thị Dinh	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000997/TB-CCHN	26/04/2016	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005
7	Đặng Văn Giang	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001001/TB-CCHN	03/04/2018	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005



8	Trần Thị Mai Anh	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0005235/TB-CCHN	30/11/2017	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế
9	Lê Thị Thúy	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0005379/TB-CCHN	03/04/2018	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế
10	Bùi Thị Hiền	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0005383/TB-CCHN	05/05/2020	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế
11	Phạm Thị Thúy	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0005380/TB-CCHN	10/07/2020	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế



SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KIẾN XƯƠNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
CHỨC DANH: KỸ THUẬT Y – KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

1. Thời lượng đào tạo:

- Thời gian đào tạo: 06 tháng, trong đó:
- + Thời lượng thực hành khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu: 01 tháng
- + Thời lượng thực hành chuyên môn: 05 tháng

2. Nội dung đào tạo

2.1. Học phần 1: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu

STT	Tên bài
1	Phân loại và tiên lượng người bệnh
2	Chăm sóc người bệnh nặng
3	Phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện
4	Dự phòng huyết khối tĩnh mạch sâu
5	Vận chuyển người bệnh an toàn
6	Phụ giúp bác sĩ đặt ống nội khí quản và mở khí quản
7	Cấp cứu ngừng tuần hoàn
8	Xử trí sốc phản vệ

2.2. Học phần 2: Thực hành chuyên môn

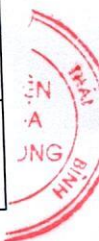
- Địa điểm thực hành Khoa xét nghiệm trong bệnh viện
- Nội dung chi tiết:

TT	Nội dung	Khoa
I	Đảm bảo chất lượng xét nghiệm	Khoa xét nghiệm
1	Tổ chức quản lý phòng xét nghiệm	
2	An toàn phòng xét nghiệm Sổ tay an toàn	
3	Tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm Tài liệu hồ sơ trong quản lý chất lượng xét nghiệm Khái niệm cơ bản về quản lý chất lượng giai đoạn trong xét nghiệm: Nội kiểm, ngoại kiểm tra chất lượng xét nghiệm	
4	Sai số trong quá trình xét nghiệm: Trước, trong, sau xét nghiệm; biện pháp khắc phục	

II	Hoá sinh – Miễn dịch	Khoa xét nghiệm
1	Cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy hoá sinh – miễn dịch	
2	Đảm bảo trong chất lượng xét nghiệm hoá sinh – miễn dịch	
3	Vận hành máy Hoá sinh – Miễn dịch tự động	
4	Ôn tập, thi lý thuyết và thực hành Hoá sinh	
III	Huyết học – Đông máu – Truyền máu	Khoa xét nghiệm
1	Quy trình nhận mẫu và xử lý mẫu	
2	Nguyên lý, vận hành hệ thống máy đông máu tự động Phân tích và xử lý một số trường hợp kết quả đông máu bất thường	
3	Nguyên lý, vận hành hệ thống máy đếm tế bào tự động	
IV	Ký sinh trùng	Khoa xét nghiệm
1	Tổ chức và sắp xếp hệ thống phòng xét nghiệm ký sinh trùng	
2	Hướng dẫn lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm tìm ký sinh trùng	
3	Thực hành an toàn phòng xét nghiệm ký sinh trùng	
4	Các phương pháp xét nghiệm trực tiếp tìm ký sinh trùng	

3. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

Sau khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, bệnh viện gửi danh sách người thực hành lên Sở Y tế Thái Bình để công bố trên trang web, sau khi được công bố học viên ký hợp đồng thực hành và thực hành luân phiên theo quy định liên quan tới chương trình thực hành tại bệnh viện.



SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐK KIẾN XƯƠNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
CHỨC DANH: KỸ THUẬT Y – KỸ THUẬT PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

1. Thời lượng đào tạo:

- Thời gian đào tạo: 06 tháng, trong đó:
- + Thời lượng thực hành khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu: 01 tháng
- + Thời lượng thực hành chuyên môn: 05 tháng

2. Nội dung đào tạo

2.1. Học phần 1: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu

STT	Tên bài
1	Phân loại và tiên lượng người bệnh
2	Chăm sóc người bệnh nặng
3	Phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện
4	Dự phòng huyết khối tĩnh mạch sâu
5	Vận chuyển người bệnh an toàn
6	Phụ giúp bác sĩ đặt ống nội khí quản và mở khí quản
7	Cấp cứu ngừng tuần hoàn
8	Xử trí sốc phản vệ

2.2. Học phần 2: Thực hành chuyên môn

- Địa điểm thực hành:

Khoa Phục hồi chức năng (PHCN) tại bệnh viện

- Nội dung chi tiết:

TT	NỘI DUNG
I	KIẾN THỨC CHUNG
1	Các nội dung, quy định các văn bản liên quan tới hành nghề
2	An toàn người bệnh: Hiện trạng và giải pháp
3	Phòng ngừa chuẩn và Kiểm soát nhiễm khuẩn
4	Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc
5	Tâm lý người bệnh
6	Kỹ năng giao tiếp
7	Kỹ năng làm việc nhóm

II	VẬT LÝ TRỊ LIỆU
1	Ánh sáng trị liệu.
2	Điều trị bằng dòng điện giảm đau.
3	Điều trị bằng dòng điện xung kích thần kinh - cơ
4	Điều trị bằng siêu âm
5	Điều trị bằng sóng ngắn
6	Điều trị bằng máy kéo dẫn cột sống
7	Điều trị bằng nhiệt lạnh
8	Xoa bóp trị liệu
III	VẬN ĐỘNG TRỊ LIỆU
1	Đại cương vận động trị liệu
2	Kỹ thuật di động khớp
3	Kỹ thuật di động mô mềm
4	Kỹ thuật tập các kiểu thở
5	Kỹ thuật tập ho có trợ giúp
6	Kỹ thuật tập vỗ, rung lồng ngực
7	Các bài tập duy trì tầm vận động khớp
8	Các bài tập làm mạnh cơ
9	Các bài tập dịch chuyển trên giường
10	Các bài tập thay đổi tư thế từ nằm sang ngồi và thẳng bằng ngồi
11	Các bài tập thay đổi tư thế từ ngồi sang đứng và thẳng bằng đứng
12	Các bài tập điều hợp động tác ở các tư thế ngồi, đứng
13	Tập đi lại với dụng cụ trợ giúp
14	Tập dáng đi
15	Kỹ thuật tập lên xuống cầu thang
16	Tập đi với chân giả
17	Kỹ thuật tập điều hoà trương lực cơ
IV	HOẠT ĐỘNG TRỊ LIỆU
1	Đại cương về hoạt động trị liệu, các nguyên lý của HĐTL
2	Tập các vận động thô của bàn tay
3	Các bài tập chức năng tinh của bàn tay
4	Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày (ADL) (ăn uống, tắm rửa, vệ sinh....)
5	Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày với các dụng cụ trợ giúp thích

	nghi
6	Kỹ thuật tập bắt buộc tay người bệnh bên liệt (CIMT)
V	PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TRONG MỘT SỐ BỆNH LÝ CỤ THỂ
1	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh sau tai biến mạch máu não
2	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh sau chấn thương sọ não
3	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh tổn thương thần kinh ngoại vi
4	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh thoái hoá cột sống, thoát vị đĩa đệm
5	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh viêm quanh khớp vai và tổn thương chóp xoay khớp vai
6	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh viêm khớp, thoái hoá khớp khác
7	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh sau phẫu thuật chỉnh hình chi trên
8	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh sau phẫu thuật chỉnh hình chi dưới
9	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh tổn thương phần mềm
10	Vật lý trị liệu PHCN cho người bệnh bị bệnh phổi tắc nghẽn
11	Vật lý trị liệu PHCN cho trẻ bại não
12	Vật lý trị liệu PHCN cho trẻ bàn chân bẹt
13	Vật lý trị liệu PHCN cho trẻ vẹo cổ so xơ hoá cơ ức đòn chũm
14	Vật lý trị liệu PHCN cho trẻ biến dạng chân chữ X, O
15	Vật lý trị liệu PHCN cho trẻ gù vẹo cột sống

3. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

Sau khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, bệnh viện gửi danh sách người thực hành lên Sở Y tế Thái Bình để công bố trên trang web, sau khi được công bố học viên ký hợp đồng thực hành và thực hành luân phiên theo quy định liên quan tới chương trình thực hành tại bệnh viện.

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KIẾN XƯƠNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
CHỨC DANH: ĐIỀU DƯỠNG

1. Thời lượng đào tạo:

- Thời gian đào tạo: 06 tháng (132 ngày = 264 buổi)
- Tổng số tiết đào tạo: 1056 tiết (1 buổi = 4 tiết), trong đó:
 - + Số tiết lý thuyết: 76 tiết
 - + Số tiết thực hành: 980 tiết

2. Nội dung đào tạo:

2.1. Phần học lý thuyết:

STT	Tên bài	Số buổi	Số tiết
1	Giới thiệu về trình đào tạo, phương pháp học thực hành lâm sàng Các văn bản quy phạm pháp luật; các quy định liên quan đến công tác điều dưỡng trong bệnh viện Cấu trúc các khoa phòng tại bệnh viện	1	4
2	Bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh và áp dụng tại bệnh viện	1	4
3	Phòng ngừa chuẩn và một số nội dung kiểm soát nhiễm khuẩn trong hoạt động điều dưỡng	1	4
4	An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa liên quan đến chăm sóc người bệnh	1	4
5	Một số quy định giao tiếp tại bệnh viện trong công tác chăm sóc điều dưỡng Truyền thông giáo dục sức khỏe và làm việc nhóm	1	4
6	Đón tiếp người bệnh, chuyển khoa, chuyển viện, xuất viện	1	4
7	Lấy máu xét nghiệm, áp dụng tại bệnh viện và sổ khám bệnh	1	4

8	Cập nhật về Quy trình tiêm truyền	1	4
9	Phản về và cấp cứu ngừng tuần hoàn	1	4
10	Cập nhật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu dự phòng và chăm sóc loét tỳ đè	1	4
11	Cập nhật chăm sóc sonde tiểu và thụt tháo	1	4
12	Quy định nhận dạng người bệnh và hỗ trợ người bệnh di chuyển	1	4
13	Phụ giúp bác sĩ làm thủ thuật – Chuẩn bị người bệnh trước can thiệp CDHA – Tim mạch Chăm sóc người bệnh trước và sau làm thủ thuật	1	4
14	Chuẩn bị người bệnh trước mổ và chăm sóc sau mổ	1	4
15	Áp dụng quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh	1	4
16	Ghi hồ sơ điều dưỡng	1	4
17	Sử dụng và quản lý các máy y tế: máy monitor, bơm tiêm điện, máy truyền dịch, máy đo đường huyết mao mạch	1	4
18	Quản lý và công khai thuốc và vật tư y tế - áp dụng tại bệnh viện	1	4
19	Sử dụng phần mềm và quản lý thông tin y tế	1	4
	Tổng số	19	76

2.2. Phần học thực hành lâm sàng:

Mỗi học viên luân phiên thực hành tại 03 khoa thuộc khoa Hồi sức cấp cứu, khoa Nội, khoa Ngoại theo 3 giai đoạn, mỗi giai đoạn kéo dài 02 tháng.

3. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

Sau khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, bệnh viện gửi danh sách người thực hành lên Sở Y tế Thái Bình để công bố trên trang web, sau khi được công bố học viên ký hợp đồng thực hành và thực hành luân phiên theo quy định liên quan tới chương trình thực hành tại bệnh viện.

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐK KIẾN XƯƠNG

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ – Y SỸ

1. Đối tượng đăng ký:

Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ Y học dự phòng, Bác sĩ Y học cổ truyền, Y sĩ đa khoa, y sĩ Y học cổ truyền (người có văn bằng theo đúng chuyên ngành phù hợp theo quy định được Bộ Y tế công nhận)

2. Địa điểm thực hành:

Học viên đi luân phiên tại các khoa Hồi sức cấp cứu, Nội, Nhi, Ngoại, Truyền nhiễm, Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Kiểm soát nhiễm khuẩn, Dược,.... theo chương trình bệnh viện và bảo đảm đúng thời gian và chương trình theo quy định của Bộ Y tế

3. Nội dung chương trình:

3.1. Chương trình lý thuyết:

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được học các nội dung sau: (Thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2 – 4 tiết)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp
- An toàn người bệnh
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản
- Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về thông tin
- Ứng dụng kiến thức cơ bản trong khám bệnh, chữa bệnh
- Phương pháp chăm sóc, điều trị bệnh nhân

3.2. Chương trình thực hành:

3.2.1. Đối tượng Bác sĩ:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 3 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu theo nội dung chương trình quy định
- Thực hành tại khoa dược, quây thuốc: 2 tháng
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 7 tháng

- Học viên được phân công thực hành luân phiên phù hợp số lượng học viên, giảng viên hướng dẫn tại cùng một thời điểm đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Nội dung chương trình học ở các khoa lâm sàng còn lại tại Bệnh viện đảm bảo đúng theo quy định của Bộ Y tế.

3.2.2. Đối tượng Y sĩ:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 3 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu theo nội dung chương trình quy định
- Thực hành tại khoa dược, quầy thuốc: 1,5 tháng
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 4,5 tháng
- Học viên được phân công thực hành luân phiên phù hợp số lượng học viên, giảng viên hướng dẫn tại cùng một thời điểm đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Nội dung chương trình học ở các khoa lâm sàng còn lại tại Bệnh viện đảm bảo đúng theo quy định của Bộ Y tế.

4. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

Sau khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, bệnh viện gửi danh sách người thực hành lên Sở Y tế Thái Bình để công bố trên trang web, sau khi được công bố học viên ký hợp đồng thực hành và thực hành luân phiên theo quy định liên quan tới chương trình thực hành tại bệnh viện.



SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KIẾN XƯƠNG

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
CHỨC DANH: KỸ THUẬT Y – KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC**

1. Thời lượng đào tạo:

- Thời gian đào tạo: 06 tháng, trong đó:
- + Thời lượng thực hành khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu: 01 tháng
- + Thời lượng thực hành chuyên môn: 05 tháng

2. Nội dung đào tạo

2.1. Học phần 1: Thực hành khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu

- Địa điểm thực hành: khoa Hồi sức cấp cứu
- Nội dung chi tiết:

STT	Tên bài
1	Phân loại và tiên lượng người bệnh bằng NEWS2
2	Chăm sóc người bệnh nặng
3	Phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện
4	Dự phòng huyết khối tĩnh mạch sâu
5	Vận chuyển người bệnh an toàn
6	Phụ giúp bác sĩ đặt ống nội khí quản và mở khí quản
7	Cấp cứu ngừng tuần hoàn
8	Xử trí sốc phản vệ

2.2. Học phần 2: Thực hành chuyên môn

- Địa điểm thực hành tại khoa Chẩn đoán hình ảnh trong bệnh viện
- Nội dung chi tiết:

TT	NỘI DUNG
I	KIẾN THỨC CHUNG
1	Các nội dung, quy định các văn bản liên quan tới hành nghề
2	An toàn người bệnh: Hiện trạng và giải pháp
3	Phòng ngừa chuẩn và Kiểm soát nhiễm khuẩn
4	Quản lý, vận hành trang thiết bị máy móc chẩn đoán hình ảnh
5	Tâm lý người bệnh
6	Kỹ năng giao tiếp
7	Kỹ năng làm việc nhóm
8	Phân loại quốc tế về sức khỏe, chức năng và khuyết tật (ICF)
II	TIẾP ĐÓN VÀ CHUẨN BỊ BỆNH NHÂN TRƯỚC CHỤP
1	Tiếp đón và chuẩn bị bệnh nhân trước chụp X-quang
2	Tiếp đón và chuẩn bị bệnh nhân trước chụp cắt lớp vi tính

III	X-QUANG
1	X-quang thường quy không chuẩn bị
2	X-quang đại tràng
IV	CẮT LỚP VI TÍNH
1	Thuộc căn quang trong chụp cắt lớp vi tính và các phương pháp tạo đối quang trong cắt lớp vi tính
2	Nguyên lý tạo ảnh cắt lớp vi tính
3	Các nhiễu ảnh trên cắt lớp vi tính và cách khắc phục
4	Cắt lớp vi tính sọ não – xoang – hàm mặt
5	Cắt lớp vi tính lồng ngực
6	Cắt lớp vi tính ổ bụng trong thăm khám thường quy bệnh lý nội khoa
7	Cắt lớp vi tính hệ tiết niệu
8	Cắt lớp vi tính trong chấn thương bụng kín
9	Cắt lớp vi tính xương chi và khớp
10	Cắt lớp vi tính cột sống
11	Cắt lớp vi tính mạch não – tưới máu não
12	Cắt lớp vi tính hệ mạch cảnh, đốt sống, dưới đòn
13	Cắt lớp vi tính vùng cổ, hầu họng, thanh quản
14	Cắt lớp vi tính động mạch phổi
15	Cắt lớp vi tính động mạch chủ chạu
16	Cắt lớp vi tính mạch máu chi trên
17	Cắt lớp vi tính mạch máu chi dưới

3. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

Sau khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, bệnh viện gửi danh sách người thực hành lên Sở Y tế Thái Bình để công bố trên trang web, sau khi được công bố học viên ký hợp đồng thực hành và thực hành luân phiên theo quy định liên quan tới chương trình thực hành tại bệnh viện.

